

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2019/HS-ST
Ngày 25 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lành Văn Huế
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Quốc Trường
2. Ông Phạm Văn Xuân

- *Thư ký phiên toà:* Ông Hứa Văn Nghiệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2019/HS-ST, ngày 03 tháng 10 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2019/QĐXXST-HS ngày 10/10/2019 đối với bị cáo:

Trần Quốc T, sinh năm 1951. Tại huyện M, tỉnh N; nơi cư trú: Số 1, ngõ 1, đường C, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh L; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ văn hóa: 8/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn K (đã chết), ông được Hội đồng Bộ trưởng chứng nhận đã được thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và con bà Trần Thị C, sinh năm 1919, bà được Nhà nước tặng bằng khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược; vợ: Phạm Thị N, sinh năm 1952; con: có 03 con, con lớn sinh năm 1974, con nhỏ sinh năm 1981; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 23/7/2019 đến nay. Có mặt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Quốc T: Ông Triệu Văn Tráng – Luật sư thuộc văn phòng luật sư Hồng Sơn - Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Đức Q, sinh năm 1965. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đức Q: Bà Ngô Thúy H, sinh năm 1967. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Số 2, đường C, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh L.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Ngô Thúy H, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số 2, đường C, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh L. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh L. Vắng mặt.

2. Bà Phạm Thị N, sinh năm 1952. Địa chỉ: Số 1, ngõ 1, đường C, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh L. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Quốc T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Trần Quốc T có tiền sử mắc bệnh T thần phân liệt, hiện đang được ngoại trú điều trị tại gia đình. Khoảng 14 giờ ngày 16 tháng 12 năm 2018, Trần Quốc T đi xe mô tô từ nhà của T ở khu T, thị trấn H, huyện H đến công trường đang thi công khu vui chơi giải trí Như N của ông Nguyễn Đức Q. Tại đây, Trần Quốc T gặp ông Nguyễn Đức Q hỏi về việc bồi thường số cây trồng và tường bao của gia đình T trước đây nhưng không được đồng ý nên T bỏ về. Khoảng 15 phút sau, Trần Quốc T một mình quay lại công trường và đi xuống khu vực đang thi công bể bơi. Lúc này, có bà Ngô Thúy H là vợ của ông Nguyễn Đức Q đến, giữa T và bà H xảy ra tranh cãi; Trần Quốc T dùng chân đá vào đầu ống nhựa nhô lên khỏi mặt đất của hệ thống lọc nước đáy bể được chôn dưới nền bê tông nhưng không gãy, hỏng. T quan sát thấy cạnh đó có một đoạn gậy bằng gỗ dài 64cm nên đã nhặt đoạn gậy lên, dùng 02 tay cầm gậy đập gãy 02 đoạn đầu ống nhựa của hệ thống lọc nước đáy bể rồi vứt đoạn gậy đi. Trần Quốc T thấy bà H vẫn tiếp tục chửi bới nên đã đi đến vị trí để các hộp gạch cạnh đó, dùng 02 tay bê các hộp gạch lên đập xuống nền bê tông khiến 03 hộp gạch men lát nền và 02 hộp gạch ốp lát thành bể bị vỡ hoàn toàn. Sau đó người nhà của Trần Quốc T đến can ngăn nên T bỏ về nhà.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 13/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận các tài sản bị thiệt hại của ông Nguyễn Đức Q có tổng trị giá 4.790.000đ, trong đó 03 hộp gạch men lát nền kích thước 300mm x 300mm nhãn hiệu công ty cổ phần CMC trị giá 1.830.000đ; 02 hộp gạch ốp lát kích thước 300mm x 600mm nhãn hiệu công ty cổ phần gạch ốp lát BNC trị giá 1.360.000đ; 02 ống nhựa nhãn hiệu tiên phong C3, đường kính phần đầu 05cm, đường kính phần thân 4,5cm và nhân công thay thế có giá 1.600.000đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y T thần số 213/KLGD ngày 27/6/2019 của Viện pháp y T thần trung ương kết luận tại thời điểm ngày 16/12/2018 và tại thời điểm giám định Trần Quốc T bị bệnh T thần phân liệt thể Paranoid. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0. Bệnh ở giai đoạn thuyên giảm. Tại các thời điểm trên đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Về vật chứng vụ án: Đối với các vật chứng thu giữ đã làm rõ được: 01 đoạn gậy gỗ dài 64cm, hai đầu cắt phẳng, đường kính chỗ rộng nhất 08cm, trên thân gậy có một rãnh khuyết là của Trần Quốc T nhật tại khu vực bể bơi đang xây dựng sử dụng đập vỡ các đầu ống nhựa; 02 mảnh gạch vỡ không rõ hình, một mặt màu xanh dương, một mặt màu đỏ sẫm; 01 đoạn ống nhựa màu xám dài 30cm, một đầu có vết vỡ nham nhở đường kính 4,5cm, một đầu được bịt kín đường kính 05cm là tài sản của ông Nguyễn Đức Q bị Trần Quốc T đập vỡ; 02 vỏ bìa cát tông, trong đó một vỏ bìa có kích thước chỗ dài nhất 62cm, chỗ rộng nhất 56,5cm, trên mặt bìa có chữ CÔNG TY CỔ PHẦN CMC - Gạch men lát nền Size: 300 x 300 (mm); một vỏ bìa có kích thước chỗ dài nhất 73cm, chỗ rộng nhất 55cm, trên mặt bìa có chữ GẠCH ỐP LÁT CAO CẤP - THIẾT BỊ, CÔNG NGHỆ ITALY VÀ TÂY BAN NHA - 300 x 600 mm - CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH ỐP LÁT BNC là vỏ các hộp gạch Trần Quốc T đã đập vỡ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Đức Q yêu cầu bị cáo Trần Quốc T phải bồi thường trị giá những tài sản bị thiệt hại theo quy định của pháp luật, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Nguyễn Đức Q và đã nộp toàn bộ số tiền bồi thường cho bị hại là 4.790.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn theo biên lai thu tiền ngày 16/10/2019.

Tại bản cáo trạng số: 67/CT-VKSHL-HS ngày 02/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng để xét xử bị cáo Trần Quốc T về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng giữ nguyên quyết định truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích của hành vi phạm tội mà bị cáo và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, l, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, 36, 50 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quốc T từ 06 tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng nhận được quyết định thi hành án, bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Hữu Lũng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Hữu Lũng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đồ vật không còn giá trị sử dụng gồm: 01 đoạn gậy gỗ dài 64cm; 02 mảnh gạch vỡ không rõ hình; 01 đoạn ống nhựa màu xám dài 30cm; 02 vỏ bìa cát tông.

Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Nguyễn Đức Q số tiền là 4.790.000đ.

Xác nhận bị cáo đã nộp khoản tiền bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Đức Q tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng theo biên lai thu tiền số: AA/2015/0005192 ngày 16/10/2019.

Phản tranh luận:

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Quốc T không có ý kiến tranh luận gì và đồng ý với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, cũng như về điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Vì, bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội trong trường hợp bị hạn chế khả năng nhận thức không phải do lỗi của bị can gây ra. Trong quá trình lao động, sản xuất, bị cáo Trần Quốc T được Bộ trưởng bộ công nghiệp tặng huy chương vì sự nghiệp phát triển công nghiệp Việt Nam. Bị cáo có bố đẻ ông là Trần Văn K và mẹ đẻ là bà Trần Thị C được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương kháng chiến. Bị cáo Trần Quốc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Bị cáo Trần Quốc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã gây ra và đồng ý với ý kiến tranh luận của Luật sư, bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bà Ngô Thúy H là người đại diện theo ủy quyền cho bị hại và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì. Bà đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, diễn biến sự việc. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Quốc T phạm tội "Hủy hoại tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự với hành vi sau:

[2] Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 16 tháng 12 năm 2018, tại khu vực bể bơi thuộc công trường đang thi công khu vui chơi giải trí Như N ở khu Tân Mỹ II, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, Trần Quốc T có hành vi đập vỡ 03 hộp gạch men

lát nền và 02 hộp gạch ốp lát; 02 đoạn ống nhựa trong hệ thống lọc nước đáy bể bơi của ông Nguyễn Đức Q có tổng giá trị là 4.790.000đ.

[3] Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi hủy hoại tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đề cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Như vậy bị cáo người có nhân thân tốt.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội trong trường hợp bị hạn chế khả năng nhận thức không phải do lỗi của bị cáo gây ra; trong quá trình lao động, sản xuất, bị cáo Trần Quốc T được Bộ trưởng bộ công nghiệp tặng huy chương vì sự nghiệp phát triển công nghiệp Việt Nam; bị cáo có bố đẻ ông là Trần Văn K và mẹ đẻ là bà Trần Thị C được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương kháng chiến. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, l, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Nhưng cũng cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ phần nào về hình phạt đối với bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với những người biết ăn năn hối cải để sửa chữa sai lầm.

[9] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, về tội danh và áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo mà Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Bị cáo Trần Quốc T không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, đồng thời bị cáo phạm tội trong trường hợp bị hạn chế khả năng nhận thức do có tiền sử mắc bệnh T thần phân liệt, hiện đang được điều trị ngoại trú và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, nếu cho bị cáo cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo cũng không gây nguy

hại cho xã hội, vẫn đảm bảo được sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời thể hiện được sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với những người biết ăn năn hối cải để sửa chữa sai lầm. Do vậy không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[10] Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Xét thấy, bị cáo có tiền sử mắc bệnh T thần phân liệt và bị cáo đã hết tuổi lao động. Do vậy, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[11] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh và làm rõ tại phiên tòa bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị, lương hưu chỉ đủ sống, sinh hoạt hàng ngày không có khả năng thi hành. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[12] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy đồ vật không còn giá trị sử dụng gồm: 01 đoạn gậy gỗ dài 64cm; 02 mảnh gạch vỡ không rõ hình; 01 đoạn ống nhựa màu xám dài 30cm; 02 vỏ bìa cát tông.

[13] Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại ông Nguyễn Đức Q số tiền là 4.790.000đ. Xác nhận, bị cáo đã nộp khoản tiền bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Đức Q tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng theo biên lai thu tiền số: AA/2015/0005192 ngày 16/10/2019.

[14] Về án phí: Bị cáo Trần Quốc T bị kết án phạm tội “Hủy hoại tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ để sung công quỹ Nhà nước theo quy định.

[15] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, l, s, v khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 và Điều 50 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng nhận được quyết định thi hành án, bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Hữu Lũng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

01 đoạn gậy gỗ dài 64cm; 02 mảnh gạch vỡ không rõ hình; 01 đoạn ống nhựa màu xám dài 30cm; 02 vỏ bìa cát tông.

(Vật chứng trên hiện đƣợc tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2019).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại ông Nguyễn Đức Q số tiền là 4.790.000đ (bốn triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng). Xác nhận, bị cáo đã nộp khoản tiền bồi thường thiệt hại 4.790.000đ (bốn triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng theo biên lai thu tiền số: AA/2015/0005192 ngày 16/10/2019.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Quốc T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- THA hình sự;
- UBND thị trấn Hữu Lũng;
- Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lành Văn Huế